

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Bích Vân và ông Phạm Quốc Huy;

Sau khi nghiên cứu :

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu Ly hôn của:
Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1987.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp E, xã F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Ông Phạm B, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp E, xã F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị A và ông Phạm B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con chung là Phạm Thị C, sinh ngày 05/01/2010 và Phạm D, sinh ngày 12/11/2013, bà Nguyễn Thị A và ông Phạm B thỏa thuận thống nhất giao con chung cho ông B nuôi dưỡng cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu C và cháu D là muốn được chung sống với cha. Bà A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị A và ông Phạm B đều khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị A và ông Phạm B đều khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THA DS TPTV;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hs.

Bùi Thị Bích Chi